TÒAÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **29**/2017/QĐST-DS	*Quận 6, ngày **29** tháng **01** năm **2018***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vàoĐiều212 và Điều213 củaBộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 01năm 2018; các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 307/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 11năm 2017 về việc "*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thànhvề việc giải quyết tòan bộ vụ án là tự nguyện;nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***:Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Th V (viết tắt là VPB);

Trụ sở chính đặt tại: Số 89 Láng H, phường Láng H, quận Đống Đ, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1994; địa chỉ: Tầng 2, số 296 Phan Xích L, Phường G, quận Phú Nh, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số 5129/2017/UQ-VBUQ ngày 10/11/2017).

- ***Bị đơn***:Ông Nguyễn Đăng Kh, sinh năm 1982;

Cư trú: Số 38 đường số 21, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng VPB do ông Nguyễn Văn M đại diện theo ủy quyền và ông Nguyễn Đăng Kh thống nhất thỏa thuận như sau:

Ông Nguyễn Đăng Kh xác nhận còn nợ Ngân hàng VPB số tiền là 105.030.434đồng (một trăm lẻ năm triệu không trăm ba mươi nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng), trong đó bao gồm nợ gốc là 54.648.223đồng, nợ lãi là 50.382.211đồng, phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số HCM/13/0302/HĐTD/UPL ngày 22/4/2013 và Hợp đồng thẻ tín dụng số 324-P-265821 ngày 18/4/2013. Ông Kh có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng VPB số tiền còn nợ theo phương thức thanh toán như sau:

Kỳ thanh toán lần 1: ngày 31/01/2018, ông Kh trả 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thanh toán lần 2: ngày 28/02/2018, ông Kh trả 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Kỳ thanh toán lần 3: Ngày 31/3/2018, ông Kh trả toàn bộ số nợ gốc và lãi còn lại là 85.030.434đồng (tám mươi lăm triệu không trăm ba mươi nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng).

Khoản lãi suất theo hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng từ ngày 20/01/2018 cho đến ngày 30/3/2018 là Ngân hàng VPB sẽ giảm cho ông Kh trong trường hợp trả dứt điểm nợ gốc và lãi.

Nếu ông Kh vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở kỳ thanh toán nào thì Ngân hàng VPB có quyền yêu cầu thi hành án đồng thời sẽ không giảm lãi và bắt buộc thanh toán một lần kể từ ngày vi phạm. Ông Kh sẽ chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kể từ ngày 20/01/2018 trở đi, nếu ông Kh vi phạm nội dung thỏa thuận trên dẫn đến Ngân hàng VPB phải làm đơn yêu cầu thi hành án thì ông Kh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất mà ông Kh phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng VPB theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng VPBank.

-Án phí:

Ông Kh tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.625.760đồng(hai triệu sáu trămhai mươi lăm nghìn bảy trăm sáu mươiđồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng VPB tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.312.400đồng, theo biên lai thu tiền số AA/2016/0028391 ngày 20/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận F;
- THADS Quận F;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Hùng